

2023/2419

27.10.2023

QUY ĐỊNH (EU) 2023/2419 CỦA NGHỊ VIỆN VÀ HỘI ĐỒNG CHÂU ÂU

của 18 Tháng Mười 2023

Về ghi nhãn thức ăn hữu cơ cho vật nuôi

NGHỊ VIỆN CHÂU ÂU VÀ HỘI ĐỒNG LIÊN MINH CHÂU ÂU,

Liên quan đến Hiệp ước về chức năng của Liên minh châu Âu, và đặc biệt là Điều 43(2) của Hiệp ước,

Liên quan đến đề xuất từ Ủy ban châu Âu,

Sau khi chuyển dự thảo đạo luật lập pháp cho các nghị viện quốc gia,

Liên quan đến ý kiến của Ủy ban Kinh tế và Xã hội châu Âu ⁽¹⁾,

Hành động theo thủ tục lập pháp thông thường ⁽²⁾,

Trong khi đó:

- (1) Xem xét các mục tiêu của Chính sách Nông nghiệp Chung (CAP) nhằm đảm bảo thu nhập công bằng cho nông dân và đáp ứng nhu cầu của xã hội về thực phẩm và sức khỏe, sự phát triển Nhu cầu của người tiêu dùng đối với các sản phẩm hữu cơ là cơ hội để mở rộng hơn nữa lĩnh vực thức ăn cho vật nuôi và tăng thu nhập của nông dân tham gia sản xuất hữu cơ. Thừa nhận thực tế rằng ngành thức ăn cho vật nuôi có vai trò đóng góp vào các mục tiêu của Thỏa thuận xanh châu Âu, cũng như công nhận các biện pháp ghi nhãn mới được quy định trong việc này Quy định và việc sử dụng thống nhất logo sản xuất hữu cơ của Liên minh châu Âu, sẽ giúp phát triển và thúc đẩy ngành thức ăn cho vật nuôi, cả thông qua việc bán sản phẩm cho người tiêu dùng quan tâm đến hàm lượng hữu cơ của các sản phẩm họ mua và thông qua cơ hội mang lại giá trị gia tăng cho các sản phẩm phụ hữu cơ và đồng sản phẩm. Do đó, ngành thức ăn cho vật nuôi sẽ có thể đóng góp, mặc dù khiêm tốn, để đạt được sự gia tăng đất nông nghiệp của Liên minh theo canh tác hữu cơ vào năm 2030, như dự kiến trong Ủy ban Truyền thông ngày 19 tháng 4 năm 2021 về Kế hoạch hành động phát triển sản xuất hữu cơ.
- (2) Quy định (EU) 2018/848 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu ⁽³⁾ đưa ra các quy tắc về sản xuất hữu cơ và ghi nhãn các sản phẩm hữu cơ. Quy định đó áp dụng cho cả thức ăn cho động vật sản xuất thực phẩm và thức ăn cho vật nuôi, cụ thể là thức ăn cho vật nuôi. Theo Quy định đó, các thành phần phi hữu cơ có nguồn gốc nông nghiệp có thể được ủy quyền cho tất cả các loại thức ăn hữu cơ, trong khi một thuật ngữ đề cập đến sản xuất hữu cơ không thể được sử dụng trong việc bán hàng Mô tả trong đó không phải tất cả các thành phần nông nghiệp đều là hữu cơ, bất kể mức độ đó là trường hợp. Hơn nữa, thức ăn như vậy không thể mang logo sản xuất hữu cơ của Liên minh châu Âu. Do đó, người tiêu dùng cuối cùng không được thông báo trực tiếp về việc tuân thủ sản phẩm với các quy tắc sản xuất hữu cơ.
- (3) Người vận hành được thông báo về thành phần và tỷ lệ các thành phần hữu cơ, trong quá trình chuyển đổi và phi hữu cơ trong thức ăn hỗn hợp theo điểm 2.1.2 của Phụ lục III của Quy định

(EU) 2018/848. Ngược lại, khi thức ăn được bán trực tiếp ở cấp độ bán lẻ cho người tiêu dùng cuối cùng, hiện tại không có quy tắc nào liên quan đến việc cung cấp thông tin về các thành phần hữu cơ trong thức ăn hỗn hợp. Không phải tất cả các thành phần nông nghiệp đều là hữu cơ. Sự hiện diện của các thành phần nông nghiệp phi hữu cơ đặc biệt phù hợp với thức ăn vật nuôi. Người tiêu dùng cuối cùng nên được thông báo thích hợp về thành phần của thức ăn vật nuôi có chứa cả thành phần nông nghiệp hữu cơ và phi hữu cơ, do đó tạo niềm tin cho người tiêu dùng và cạnh tranh công bằng giữa các nhà khai thác trong lĩnh vực thức ăn vật nuôi.

(4) Trước khi áp dụng Quy định (EU) 2018/848 và theo Điều 95 (5) của Quy định Ủy ban (EC) số 889/2008 ⁽⁴⁾, một số quốc gia thành viên đã thiết lập các quy tắc quốc gia hoặc công nhận các tiêu chuẩn tư nhân cho phép sử dụng thuật ngữ đề cập đến sản xuất hữu cơ trong mô tả bán thức ăn cho vật nuôi khi tại ít nhất 95% thành phần nông nghiệp của sản phẩm theo trọng lượng là hữu cơ, phản ánh các quy tắc đối với thực phẩm chế biến hữu cơ.

(5) Với mục đích thông tin người tiêu dùng, tính nhất quán và minh bạch trên thị trường, và để kích thích việc sử dụng các thành phần hữu cơ, cũng cần có thể tham khảo, theo một số điều kiện, để sản xuất hữu cơ trong mô tả bán hàng và trong danh sách các thành phần của thức ăn vật nuôi. Do đó, các quy tắc ghi nhãn cho thức ăn vật nuôi hữu cơ ở cấp Liên minh nên phản ánh các quy tắc cho thực phẩm hữu cơ, vì cả hai loại sản phẩm chủ yếu được bán ở cấp độ bán lẻ cho người tiêu dùng cuối cùng.

(6) Vì lý do đó, việc quy định các yêu cầu ghi nhãn đối với thức ăn cho vật nuôi là phù hợp tạo thành luật Liên minh cụ thể khác liên quan đến việc đưa sản phẩm ra thị trường cho các mục đích Điều 2 (5) của Quy định (EU) 2018/848. Cho rằng thức ăn vật nuôi là thức ăn cho một loại động vật cụ thể, các quy định của Quy định (EU) 2018/848 áp dụng cho thức ăn nên vẫn được áp dụng cho thức ăn vật nuôi, đặc biệt là thức ăn sản xuất, chứng nhận, kiểm soát, tiếp thị và thương mại với các nước thứ ba.

(7) Thông tin về việc tuân thủ các quy tắc sản xuất hữu cơ nên được cung cấp thông qua các thuật ngữ đề cập đến sản xuất hữu cơ trong mô tả bán hàng và trong danh sách các thành phần, cũng như thông qua việc sử dụng logo sản xuất hữu cơ của Liên minh châu Âu. Để tạo điều kiện nhận thức về việc tuân thủ các quy tắc sản xuất hữu cơ, logo sản xuất hữu cơ của Liên minh châu Âu nên là bắt buộc đối với tất cả thức ăn vật nuôi đóng gói sẵn tuân thủ Quy định (EU) 2018/848 và với Quy định này và được sản xuất trong Liên minh, như trường hợp đối với thực phẩm đóng gói sẵn theo Điều 32 (1), điểm (b) của Quy định (EU) 2018/848.

(8) Để thúc đẩy sự phát triển hơn nữa của ngành thức ăn vật nuôi, cần đưa ra các quy định cụ thể về ghi nhãn thức ăn vật nuôi hữu cơ, về việc sử dụng các thuật ngữ đề cập đến hữu cơ sản xuất trong mô tả bán hàng và trong danh sách các thành phần, và về việc sử dụng logo sản xuất hữu cơ của Liên minh châu Âu. Các điều khoản ghi nhãn đặc biệt cũng nên được đặt ra để cho phép người tiêu dùng cuối cùng xác định các thành phần hữu cơ được sử dụng trong các sản phẩm bao gồm chủ yếu là một thành phần có nguồn gốc từ săn bắn hoặc câu cá, với điều kiện là tất cả các thành phần nông nghiệp khác là hữu cơ.

(9) Các nhà khai thác tiếp tục sau ngày 1 tháng 1 năm 2022 để dán nhãn thức ăn cho vật nuôi theo các quy tắc quốc gia hoặc tiêu chuẩn tư nhân do sự sẵn có hạn chế dưới dạng hữu cơ nhất định cần thiết. Các thành phần nông nghiệp như một số nguyên liệu thức ăn và phụ gia thức ăn để tăng cường sự ngon miệng của thức ăn vật nuôi, hoặc để đảm bảo giá trị dinh dưỡng. Do đó, thích hợp để cho phép cặn kiệt các kho dự trữ sản phẩm đã được dán nhãn theo các quy tắc quốc gia đó hoặc với các tiêu chuẩn tư nhân được chấp nhận hoặc công

nhận bởi các Quốc gia Thành viên theo Điều 95(5) của Quy định (EC) số 889/2008 trong khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2022 đến ngày Quy định này có hiệu lực.

(10) Nó là thích hợp để cung cấp cho một ngày hoãn áp dụng nghĩa vụ sử dụng logo sản xuất hữu cơ của Liên minh châu Âu trên nhãn thức ăn vật nuôi đóng gói sẵn để cho phép Các nhà khai thác để chuẩn bị đầy đủ cho việc áp dụng các yêu cầu ghi nhãn mới.

(11) Vì mục tiêu của Quy định này, cụ thể là thông qua các quy tắc thống nhất để ghi nhãn thức ăn vật nuôi hữu cơ, các quốc gia thành viên không thể đạt được đầy đủ mà có thể tốt hơn đạt được ở cấp Liên minh, Liên minh có thể áp dụng các biện pháp, phù hợp với nguyên tắc hỗ trợ như quy định tại Điều 5 của Hiệp ước về Liên minh châu Âu. Theo nguyên tắc tương xứng, như được nêu trong Điều đó, Quy định này không vượt quá những gì cần thiết để đạt được mục tiêu đó,

ĐÃ THÔNG QUA QUY ĐỊNH NÀY:

Điều 1

Chủ đề

Quy định này đưa ra các yêu cầu ghi nhãn cụ thể đối với thức ăn vật nuôi được sản xuất theo các quy tắc liên quan đến sản xuất thức ăn hữu cơ được quy định trong Quy định (EU) 2018/848.

Quy định này cấu thành các luật cụ thể khác của Liên minh liên quan đến việc đưa sản phẩm ra thị trường cho các mục đích của Điều 2 (5) của Quy định (EU) 2018/848.

Điều 2

Định nghĩa

Đối với mục đích của Quy định này, các định nghĩa sau đây được áp dụng:

- (1) 'Thức ăn cho thú cưng' có nghĩa là thức ăn theo nghĩa của Điều 3, điểm (46), của Quy định (EU) 2018/848 dành cho vật nuôi như được định nghĩa trong Điều 3 (2), điểm (f) của Quy định (EC) số 767/2009 của Nghị viện châu Âu và Hội đồng châu Âu ⁽⁵⁾;
- (2) "Thức ăn cho thú cưng đóng gói sẵn" là bất kỳ mặt hàng thức ăn vật nuôi nào để trình bày như vậy cho người tiêu dùng cuối cùng, bao gồm thức ăn cho thú cưng và bao bì mà nó được đưa vào trước khi được chào bán, cho dù bao bì đó bao quanh thức ăn vật nuôi hoàn toàn hoặc chỉ một phần, nhưng trong mọi trường hợp theo cách mà nội dung không thể thay đổi mà không mở hoặc thay đổi bao bì; "Thức ăn cho thú cưng đóng gói sẵn" không bao gồm thức ăn cho thú cưng được đóng gói tại cơ sở bán hàng theo yêu cầu của người tiêu dùng cuối cùng hoặc thức ăn cho thú cưng được đóng gói sẵn để bán trực tiếp.

Điều 3

Sử dụng các thuật ngữ đề cập đến sản xuất hữu cơ trên nhãn thức ăn vật nuôi

1. Đối với thức ăn cho vật nuôi, các thuật ngữ được đề cập trong Điều 30 (1) của Quy định (EU) 2018/848 có thể được sử dụng:

(a) trong mô tả bán hàng và trong danh sách các thành phần, với điều kiện:

(i)thức ăn cho vật nuôi tuân thủ các quy tắc sản xuất chi tiết được nêu trong Phần V của Phụ lục II của Quy định (EU) 2018/848 và với các kỹ thuật chế biến được quy định theo Điều 17 (3) của điều đó Quy định; và

(ii) ít nhất 95% thành phần nông nghiệp của sản phẩm theo trọng lượng là hữu cơ;

(b)Chỉ trong danh sách các thành phần, với điều kiện:

(i)ít hơn 95% thành phần nông nghiệp của sản phẩm theo trọng lượng là hữu cơ và những thành phần đó tuân thủ các quy tắc sản xuất được quy định trong Quy định (EU) 2018/848;

(ii)chỉ phụ gia thức ăn chăn nuôi và chất hỗ trợ chế biến được ủy quyền theo Điều 24 của Quy định (EU) 2018/848 mới được sử dụng trong chế biến thức ăn cho vật nuôi; và

(iii)Thức ăn cho vật nuôi tuân thủ các quy tắc sản xuất chi tiết được nêu trong các điểm 1.5, 2.1, 2.2 và 2.4 của Phần V của Phụ lục II của Quy định (EU) 2018/848 và với các kỹ thuật chế biến được quy định trong phù hợp với Điều 17(3) của Quy chế đó.

2. Đối với thức ăn vật nuôi có chứa các thành phần có nguồn gốc từ săn bắn hoặc câu cá, các thuật ngữ được đề cập trong Điều 30 (1) của Quy định (EU) 2018/848 có thể được sử dụng trong mô tả bán hàng và trong danh sách Thành phần cung cấp rằng:

(a) thành phần chính là một sản phẩm săn bắn hoặc câu cá;

(b)Các điều khoản đó có liên quan rõ ràng trong mô tả bán hàng với một thành phần hữu cơ khác với thành phần chính;

(c) tất cả các thành phần nông nghiệp khác là hữu cơ;

(d)chỉ phụ gia thức ăn chăn nuôi và chất hỗ trợ chế biến được ủy quyền theo Điều 24 của Quy định (EU) 2018/848 mới được sử dụng trong chế biến thức ăn cho vật nuôi; và

(e)Thức ăn cho vật nuôi tuân thủ các quy tắc sản xuất chi tiết được nêu trong các điểm 1.5, 2.1, 2.2 và 2.4 của Phần V của Phụ lục II của Quy định (EU) 2018/848 và với các kỹ thuật chế biến được quy định trong phù hợp với Điều 17(3) của Quy chế đó.

3. Danh sách các thành phần nêu tại khoản 1 và 2 phải nêu rõ thành phần nào là hữu cơ. Các tài liệu tham khảo về sản xuất hữu cơ chỉ có thể xuất hiện liên quan đến các thành phần hữu cơ.

4. Danh mục các thành phần nêu tại khoản 1, điểm (b) và khoản 2 phải bao gồm chỉ dẫn về tổng tỷ lệ thành phần hữu cơ tương ứng với tổng số lượng nguyên liệu nông nghiệp.

5. Các thuật ngữ được đề cập trong Điều 30 (1) của Quy định (EU) 2018/848 và chỉ ra tỷ lệ phần trăm được đề cập trong đoạn 4 của Điều này sẽ xuất hiện cùng màu và giống hệt nhau kích thước và kiểu chữ như các chỉ dẫn khác trong danh mục các thành phần nêu tại khoản 1 và 2 của Điều này.

Điều 4

Sử dụng logo sản xuất hữu cơ của Liên minh châu Âu trên nhãn thức ăn vật nuôi

1. Logo sản xuất hữu cơ của Liên minh Châu Âu được đề cập trong Điều 33 của Quy định (EU) 2018/848 chỉ có thể được sử dụng trong việc ghi nhãn, trình bày và quảng cáo thức ăn cho vật nuôi tuân thủ các điều kiện nêu tại Điều 3(1), điểm (a) của Quy chế này.

2. Trong trường hợp thức ăn vật nuôi đóng gói sẵn tuân thủ các điều kiện nêu tại Điều 3(1), điểm (a), logo sản xuất hữu cơ của Liên minh Châu Âu sẽ xuất hiện trên bao bì.

Điều 5

Các biện pháp chuyển tiếp

Thức ăn hữu cơ cho vật nuôi được dán nhãn phù hợp với các quy tắc quốc gia hoặc, trong trường hợp không có, các tiêu chuẩn riêng được các Quốc gia Thành viên chấp nhận hoặc công nhận theo Điều 95 (5) của Quy định (EC) số 889/2008 trong khoảng thời gian từ ngày 1/1/2022 đến ngày 30/10/2023 có thể được đưa ra thị trường cho đến khi hết hàng.

Điều 6

Hiệu lực và áp dụng

Quy định này sẽ có hiệu lực vào ngày thứ ba sau khi được công bố trên *Tạp chí Chính thức của Liên minh Châu Âu*.

Tuy nhiên, Điều 4(2) sẽ được áp dụng từ ngày 1/5/2024.

Quy định này sẽ ràng buộc toàn bộ và áp dụng trực tiếp ở tất cả các Quốc gia Thành viên.

Thực hiện tại Strasbourg, ngày 18 tháng 10 năm 2023.

Đối với Nghị viện châu Âu

Tổng thống

R. METSOLA

Đối với Hội đồng

Tổng thống

J. M. ALBARES BUENO

⁽¹⁾ [OJ C 140, 21.4.2023, tr. 55](#).

⁽²⁾ Vị trí của Nghị viện châu Âu ngày 12 tháng 9 năm 2023 (chưa được công bố trên Tạp chí chính thức) và quyết định của Hội đồng ngày 9 tháng 10 năm 2023.

⁽³⁾ Quy định (EU) 2018/848 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng ngày 30 tháng 5 năm 2018 về sản xuất hữu cơ và ghi nhãn các sản phẩm hữu cơ và bãi bỏ Quy định của Hội đồng (EC) số 834/2007 ([OJ L 150, 14.6.2018, trang 1](#)).

⁽⁴⁾ Quy định của Ủy ban (EC) số 889/2008 ngày 5 tháng 9 năm 2008 đặt ra các quy tắc chi tiết để thực hiện Quy định của Hội đồng (EC) số 834/2007 về sản xuất hữu cơ và ghi nhãn các sản phẩm hữu cơ liên quan đến sản xuất, ghi nhãn và kiểm soát hữu cơ ([OJ L 250, 18.9.2008, trang 1](#)).

⁽⁵⁾ Quy định (EC) số 767/2009 của Nghị viện châu Âu và của Hội đồng ngày 13 tháng 7 năm 2009 về việc đưa ra thị trường và sử dụng thức ăn chăn nuôi, sửa đổi châu Âu Quy định của Quốc hội và Hội đồng (EC) số 1831/2003 và bãi bỏ Chỉ thị của Hội đồng 79/373 / EEC, Chỉ thị của Ủy ban 80/511 / EEC, Chỉ thị của Hội đồng 82/471 / EEC, 83/228 / EEC, 93/74 / EEC, 93/113 / EC và

96/25 / EC và Quyết định của Ủy ban 2004/217 / EC (Quy định tiếp thị thức ăn chăn nuôi) ([OJ L 229, 1.9.2009, trang 1](#)).

ELI: <http://data.europa.eu/eli/reg/2023/2419/oj>

ISSN 1977-0677 (bản điện tử)